

(DRI)

Số: 20../BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 16 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 09/2020

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

Tháng 9/2020, toàn Công ty khai thác được **1.580,47/1.433 tấn** mù quy khô, đạt 110,29% kế hoạch tháng. Lũy kể đến hết tháng 9 khai thác được **9.561,57/16.000 tấn** mù quy khô (số liệu bao gồm mù thừa chế biến, mù kiểm phẩm tổng hợp cuối quý 3/2020), đạt 59,76% kế hoạch năm.

1.2. Kinh doanh:

* **Xuất bán:** Trong tháng 9 công ty xuất bán **1.531,66 tấn** mù thành phẩm, trong đó bán xuất khẩu **929,92 tấn**, giá bình quân XK **1.343,32 USD/tấn**, kim ngạch XK đạt **1.249.178 USD**; bán nội địa **601,74 tấn**, giá bán bình quân **1.237,45 USD/tấn**, doanh thu nội địa **744.624 USD**. Lũy kể đến hết tháng 9 được thể hiện qua bảng sau:

Khoản mục	Số lượng lũy kế (tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	5.221,88	6.843.553	1.310,55
- Nội địa	4.775,73	5.427.604	1.136,50
Tổng cộng	9.997,61	12.271.157	1.227,41

* **Ký hợp đồng:** Trong tháng 9 công ty ký hợp đồng bán xuất khẩu 922,56 tấn mù thành phẩm bao gồm SVR CV60, SVR3L và SVR10, giá bán bình quân 1.471,4 USD/tấn, không bán nội địa.

2. Công tác tài chính:

Tháng 9 thực hiện nộp ngân sách Nhà nước **2.536.619.906** đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

Diễn giải	Tháng 09/2020 (đồng)	Lũy kế năm 2020 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	1.458.089.657	7.228.872.826
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.498.996	6.819.019.072
- Thuế thu nhập cá nhân	1.053.291.979	4.225.943.646
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu		211.258.938
- Thuế khác & môn bài	18.739.274	121.205.463
- Tiền thuê đất		1.310.110.720
Tổng cộng	2.536.619.906	19.916.410.665

3. Công tác nông nghiệp:

- Vườn cây cao su kinh doanh và vườn cao su KTCB chủ yếu thực hiện các hạng mục phun thuốc cỏ hàng.
- Vườn điều: thực hiện phun thuốc cỏ hàng, tạo hình sửa tán, bón phân NPK.

4. Công tác chế biến:

Tổng khối lượng mủ chế biến trong tháng 9/2020 thể hiện qua bảng sau:

Bảng tổng hợp khối lượng chế biến mủ cao su tháng 9 năm 2020

STT	Mủ Thành phẩm chế biến	Chế biến mủ cao su tháng 9				Lũy kế chế biến năm 2020			
		DC mủ nước		DC mủ phụ		DC mủ nước		DC mủ phụ	
		Khối lượng (Tấn)	%	Khối lượng (Tấn)	%	Khối lượng (Tấn)	%	Khối lượng (Tấn)	%
1	Cao su SVR3L	1.222,53	94,00		-	5.955,75	82,55	-	-
2	Cao su SVR5	71,37	5,49		-	695,52	9,64	-	-
3	Cao su SVR10		-	304,19	92,22	-	-	2.055,10	93,05
4	Cao su SVR20		-		-	-	-	27,72	1,26
5	Cao su CV50		-		-	81,31	1,13	-	-
6	Cao su CV60	4,03	0,31		-	390,92	5,42	-	-
7	Cao su ngoại lệ	2,40	0,18		-	44,86	0,62	40,32	1,83
8	Cao su tận thu NMCB	0,21	0,02	0,28	0,08	8,30	0,11	3,54	0,16
9	Cao su ngoại lệ mủ mẫu KP		-	3,01	0,91	15,96	0,22	4,34	0,19
10	Cao su tận thu HNT		-	22,37	6,78			99,93	4,48
**	Tổng cộng	1.300,53	100,00	329,84	100,00	7.192,00	100,00	2.230,54	100,00

5. Công tác xây dựng cơ bản:

- Nhà máy chế biến mủ: Làm nhà trực bảo vệ khu hồ xử lý nước thải.
- Nông trường 2: Làm mới nhà ở tập thể cho người lao động và tu sửa nhà vệ sinh; đổ đá các điểm chống lầy đường lô.
- Nông trường 4: đổ đá các điểm chống lầy đường lô.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.422 người, trong đó gián tiếp có 172 người, chiếm 7,1% tổng số lao động và khối trực tiếp có 2.250 người chiếm 92,9% tổng số lao động.
- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Trong tháng không có vụ việc vi phạm xảy ra.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 141.94 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su.

- Trong tháng 9 thu hoạch được 350 tấn chuối tươi, xuất bán 327,11 tấn, tổng doanh thu 1,66 tỷ đồng.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng năm 2018 và 2019: thực hiện các hạng mục tưới phân, cắt lá già, xử lý cây con, chích bắp, vật râu, cắt bắp, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng: Bón phân, phun thuốc BVTV định kỳ cho cây.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng mới năm 2020: bón phân, làm cỏ hàng, phát cỏ bằng, cắt lá già, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng trồng mới năm 2020: làm cỏ gốc, bón phân thúc, phun thuốc BVTV.

9. Công tác khác:

- Đã ban hành Hệ thống tài liệu ISO môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và có hiệu lực kể từ tháng 08/2020. Đồng thời, đã sửa đổi, tích hợp một số tài liệu hệ thống dùng chung cho cả Hệ thống quản lý chất lượng và Hệ thống quản lý môi trường.

- Đã hoàn thiện Hồ sơ khắc phục đối với đợt Đánh giá giám sát lần 2 đối với Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Đang hoàn thiện các hồ sơ khắc phục đối với đợt Đánh giá giám sát lần 1 đối với Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm tại Phòng kiểm phẩm theo ISO/IEC 17025:2017.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 09/2020 của công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận: *Nguyễn Thị Hải*

- Đăng Website, fanpage DRI;

- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
TRƯỜNG MÀ THUẬT - T. ĐẮK LẮK
Nguyễn Thị Hải